

K, ngày 20 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2022/TLST – DS ngày 03/6/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ trụ sở chính: Số L, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dg – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý (theo Văn bản ủy quyền ngày 07/7/2020)

Người được ủy quyền lại: Anh Lê Đức H - Chức vụ: ChuV Xử lý nợ (theo Văn bản ủy quyền ngày 29/11/2021)

Địa chỉ liên hệ: Tầng, quận C, Thành phố Hà Nội

Bị đơn:

- Anh Hàn Văn T, sinh năm 1990

- Chị Hoàng Hương T1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố Cơ khí V, xã V, huyện K, Thành phố Hà Nội

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Hàn Minh Q, sinh năm 2017

Người đại diện theo pháp luật của cháu Hàn Minh Q là anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 (là bố mẹ đẻ của cháu)

Địa chỉ: Tổ dân phố Cơ khí V, xã V, huyện K, Thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Về số nợ:

Theo Hợp đồng tín dụng số LN1906261489162 ngày 04/07/2019, anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 12/7/2022 là: 390.211.125 đồng (trong đó: Nợ gốc: 240.000.000 đồng, Nợ lãi trong hạn: 2.965.479 đồng, Nợ lãi quá hạn: 126.416.220 đồng, Nợ lãi chậm trả: 20.829.426 đồng).

Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CL/VN0010324/201904/11003 ngày 29/03/2019; anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 12/7/2022 là: 195.880.485 đồng (trong đó: Nợ gốc: 94.714.504 đồng, Nợ lãi trong hạn: 1.902.791 đồng, Nợ lãi quá hạn: 85.014.907 đồng, Nợ lãi chậm trả: 14.248.283 đồng).

Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CL/VN0010324/201903/11048 ngày 20/03/2019; anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 12/7/2022 là: 201.447.620 đồng (trong đó: Nợ gốc: 93.700.378 đồng, Nợ lãi trong hạn: 1.579.352 đồng, Nợ lãi quá hạn: 81.865.892 đồng, Nợ lãi chậm trả: 24.301.998 đồng).

Theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số: 165-P0002577 ngày 13/09/2018; anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 12/7/2022 là: 344.624.620 đồng (trong đó: Nợ gốc: 141.255.821 đồng, Nợ lãi quá hạn: 203.368.799 đồng).

Theo Hợp đồng tín dụng số LN1906261489162 ngày 04/07/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CL/VN0010324/201904/11003 ngày 29/03/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CL/VN0010324/201903/11048 ngày 20/03/2019 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số: 165-P0002577 ngày 13/09/2018; anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 12/7/2022 là: 1.132.163.850 đồng (trong đó: Nợ gốc: 569.670.703 đồng, Nợ lãi trong hạn: 6.447.622 đồng, Nợ lãi quá hạn: 496.665.818 đồng, Nợ lãi chậm trả: 59.379.707 đồng).

Kể từ ngày 13/7/2022 anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 phải chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán và khoản tiền lãi chậm trả trên số dư lãi chậm trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN1906261489162 ngày 04/07/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CL/VN0010324/201904/11003 ngày 29/03/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CL/VN0010324/201903/11048 ngày 20/03/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày 13/7/2022 anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 phải chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số: 165-P0002577 ngày 13/09/2018 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số nợ nêu trên.

[2.2]. Về phương thức thanh toán:

Đến hết ngày 12/8/2022 anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 50.000.000 đồng nợ gốc.

Đến hết ngày 12/9/2022 anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 50.000.000 đồng nợ gốc.

Đến hết ngày 12/10/2022 anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ còn lại là 1.032.163.850 đồng và số tiền lãi quá hạn, lãi chậm trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN1906261489162 ngày 04/07/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CL/VN0010324/201904/11003 ngày 29/03/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CL/VN0010324/201903/11048 ngày 20/03/2019 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số: 165-P0002577 ngày 13/09/2018 kể từ ngày 13/7/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trường hợp các ngày thanh toán nêu trên là ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật thì ngày trả nợ là ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 thanh toán xong toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP V thì ngân hàng có trách nhiệm thanh lý hợp đồng, trả lại giấy tờ nhà đất thế chấp và giải chấp tài sản bảo đảm theo đúng quy định pháp luật.

Trường hợp anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo thời hạn cam kết trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nêu trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản bảo đảm cho toàn bộ khoản vay của anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 2489/2019; Quyền số: 03 - 2019 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/7/2019 đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Kinh Đô, Thành phố Hà Nội là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Số 10 nhà C3, TT nhà máy CK V, xã V, huyện K, Thành phố Hà Nội đã được cấp Giấy chứng nhận chủ sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở số 011927500100229, hồ sơ gốc: 1604/2007/QĐ-16 do UBND huyện K cấp ngày 28/12/2007; Ngày 26/9/2008 tại văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện K đã đăng ký chuyển nhượng quyền sử dụng 39,6m² đất sang cho ông Bùi Minh Quang và bà Nguyễn Thị Dư; Ngày 05/12/2015 tại văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện K đã đăng ký tặng cho chị Hoàng Hương T1.

Trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ thì các tổ chức, cá nhân đang kinh doanh, sinh sống, sinh hoạt dưới mọi hình thức trên các tài sản thế chấp có nghĩa vụ phải di chuyển đi nơi khác để thi hành án. Diện tích đất và công trình xây dựng trên đất được xác định theo kết quả đo đạc thực tế tại thời điểm xử lý tài sản thế chấp.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp, số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V, thì anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP V. Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm có giá trị lớn hơn số tiền anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 phải trả cho Ngân hàng TMCP V thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản nợ được trả cho anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1.

[2.3]. Về án phí:

Anh Hàn Văn T và chị Hoàng Hương T1 chịu toàn bộ án phí vụ án dân sự sơ thẩm là 22.982.458 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V 22.606.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0073309 ngày 03/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam